

Khám phá “sức hút” Hồ Chí Minh

Peter DeCaro

PETER DECARO, GIÁO SU ĐẠI HỌC BUENA VISTA, HOA KỲ, ĐÃ DÀY CÔNG NGHIÊN CỨU HÀNG CHỤC ĐẦU SÁCH VỀ CÁCH MẠNG VIỆT NAM VÀ ĐỜI HOẠT ĐỘNG CỦA CHỦ TỊCH HỒ CHÍ MINH, VIẾT NÊN CUỐN SÁCH NGHIÊN CỨU *TUYÊN TRUYỀN KHỎI NGHĨA: NGÔN THUYẾT CÁCH MẠNG CỦA HỒ CHÍ MINH**, ĐƯỢC GIỚI HỌC GIẢ THẾ GIỚI QUAN TÂM.

TÁC GIẢ MUỐN LÝ GIẢI VÌ SAO HỒ CHÍ MINH (NGUYỄN ÁI QUỐC) ĐÃ KHÔNG CHỈ TỨC KHẮC TỎA SÁNG TRÊN CÁC DIỄN ĐÀN CHÍNH TRỊ Ở PARIS VÀ MATXCOPA KHOẢNG ĐẦU NHỮNG NĂM 1920, MÀ CÒN NHANH CHÓNG ĐI SÂU VÀO LÒNG NGƯỜI DÂN VIỆT, VÀ CẢ VÀO TÂM TƯỞNG CỦA NHÂN DÂN CÁC DÂN TỘC BỊ ÁP BỨC TRÊN THẾ GIỚI, NHỮNG NƠI MÀ NGƯỜI BIẾT CHỮ CHỈ CHIẾM MỘT SỐ NHỎ, NƠI CÁC TƯ TƯỞNG, HỌC THUYẾT TÙNG LÀ NHỮNG GÌ THẬT XA VỜI.

CÔNG TRÌNH CỦA PETER DECARO, VỀ PHƯƠNG PHÁP LUẬN TUYÊN TRUYỀN VÀ THUẬT HÙNG BIÊN CỦA NHÀ VẬN ĐỘNG CÁCH MẠNG (AGITATOR) HỒ CHÍ MINH, BẰNG CÁCH “GUƠNG MẪU”, ĐÃ GÓP PHẦN GIÚP THẾ HỆ SAU HIỂU VỀ MỘT THỜI “HÔM NAY BẮC GỌI CẢ NON SÔNG ĐÁP LỜI” Ở VIỆT NAM. CÁC ĐẦU ĐỀ NHỎ LÀ CỦA NGƯỜI DỊCH.

Việt Nam - Hồ Chí Minh

Ngày 14-8-1945, khi Nhật đầu hàng Đồng minh vô điều kiện, dẫn tới chấm dứt thế chiến II, đã không mấy ai chú ý tới Hồ Chí Minh, Việt Minh và khởi đầu của cuộc Cách mạng tháng Tám ở Đông Dương. Sau vài tuần lễ gần như không đổ máu, 2-9-1945, tại Hà Nội, sát thời điểm Nhật ký văn bản đầu hàng trên tàu Missouri, Hồ Chí Minh tuyên bố Việt Nam độc lập. Đây là một sự kiện vô cùng quan trọng trong lịch sử thế giới - hẳn là sự kiện quan trọng nhất kể từ cuộc cách mạng tháng Mười của Nga⁽¹⁾. Đây là lần đầu tiên trong lịch sử nhân loại, một phong trào cách mạng dân tộc dưới sự lãnh đạo của những người cộng sản, ở một nước thuộc địa, đã thành công trong việc giành, và giữ chính quyền; đây là một chế độ

chính trị - xã hội kiểu mới tại một quốc gia giành được độc lập⁽²⁾. Tuy nhiên, dạng thức cộng sản kiểu Hồ Chí Minh lại khác biệt rõ rệt với tư tưởng Mác xít từng là thần tượng về tuyên truyền vận động cho cuộc cách mạng tháng 10...

Thời đó, với đa số người Việt Nam, ý thức hệ là hoặc không, hoặc có ít tầm quan trọng⁽³⁾. Cái trở nên quan trọng hơn hệ tư tưởng chính là nhân cách của Hồ Chí Minh và cuộc cách mạng của ông. Tôi cho rằng sự kết hợp nhuần nhị giữa một con Người với một phong trào đã mở ra một cửa sổ (để phương Tây) nhìn ra thế giới. Để nghiên cứu các tác phẩm tuyên truyền của Hồ Chí Minh, như một hình thái của hệ tư tưởng cộng sản, và có lẽ, như nguồn động lực phức hợp của một cuộc cách mạng kéo dài suốt ba thập kỷ.

Xây dựng một niềm tin

Đối với một số người, yên tâm quan trọng hơn tự do, và một phần sự được định trước là mong đợi hơn sự hoàn thiện. Điều này có nghĩa là họ chấp nhận các thể chế được thừa hưởng, cho dù đó là chế độ áp bức, và cách cai trị thuộc địa, cho dù đó là chế độ bất công⁽⁴⁾. Nhưng dù đích đến là tự do, những ai đã nhập vào đội ngũ cách mạng vẫn cần một niềm tin vững chắc. Những người cách mạng đã luôn sẵn sàng hy sinh hôm nay vì một ngày mai, họ vẫn tìm cách củng cố niềm tin ngày một vững chắc hơn, để gạt bỏ mọi hồ nghi, để bền bỉ (tranh đấu) bằng nhận thức đúng đắn rằng ngày mai sẽ rất khác ngày hôm nay, sẽ tốt đẹp hơn. Chính nhờ đó mà những hy sinh, phấn đấu của các chiến sĩ cách mạng chống lại



Hồ Chí Minh với thiếu nhi Liên Xô tháng 7/1957. Ảnh: Sturm Horst.

hệ thống đạo lý kiểu “an phận thủ thường” mới không bị uổng phí. Giữa cuộc đấu tranh một mất một còn, dư báo của Hồ Chí Minh về một ngày toàn thắng tất đến, có sức hấp dẫn mãnh liệt. Cùng lúc đó, Hồ Chí Minh cân bằng giữa kỷ luật thép với một tình đồng chí ấm áp, và ông hành động, để thế chỗ lễ thói gia trưởng đã bị người dân xem thường...

Sáng tác văn học của Hồ Chí Minh đã lãng mạn hóa cuộc cách mạng, tuy nhiên thực tiễn cách mạng lại cực kỳ khốc liệt. Nhưng sự lãng mạn này lại khơi gợi được tình cảm của giai cấp nông dân đối với cuộc cách mạng. Tình cảm cách mạng, được khơi gợi bởi tuyên truyền cách mạng, được tái tạo bởi cộng hưởng với các cuộc cách mạng từng xảy ra, đến lượt mình, đã quay lại phục vụ cho chính cuộc cách mạng. Sức mạnh của vận động cách mạng đã biểu lộ hết sức ấn tượng, ngay từ sau khi Hồ Chí Minh đọc Tuyên ngôn Độc lập ngày 2-9-1945.

Đáp lại ước vọng ngàn đời

Để khởi động các di sản của tổ tiên, Hồ Chí Minh đã chứng tỏ được rằng các biểu tượng dân tộc và các giá trị trù tuợng truyền thống đã trở về với người Việt. Ông nhận mình là người bác - Bác Hồ, một cách gọi nay đã trở thành quen thuộc với toàn thế giới. Trong một quan hệ thân thiết và gắn bó như thế với cử tọa, Hồ Chí Minh cho thấy lại có thể tôn vinh sự hòa hợp giữa các thế hệ, và đưa ngôn ngữ biểu cảm của gia đình vào phục vụ Tổ quốc⁽⁵⁾. Với sự gắn kết giữa lòng trung thành với sự nghiệp kháng chiến và chủ nghĩa yêu nước nói chung, giai đoạn đầu của cuộc cách mạng Việt Nam đã kết thúc. Có những khẳng định rằng Hồ Chí Minh và Việt Minh đã luôn sâu sát với các đặc thù địa phương, luôn gắn bó với các truyền thống Việt.

Đối với người nông dân, thường sinh ra trong khổ đau, nghèo túng và thất học, Hồ Chí Minh chỉ ra một con đường thoát khỏi định mệnh này. Lân đầu tiên trong

nhiều thế kỷ, người có tài đức được trọng vọng. Các đặc quyền, đặc lợi trong chế độ cũ từng là một thứ tài sản, thì nay không được hưởng chúng đã không còn là thiết thời. Con người tình nguyện chiến đấu, và hi sinh vì đất nước, trong một sự nghiệp nhằm giải phóng dân tộc, đồng thời giải phóng chính mình. Thói nâng đỡ họ hàng (nepotism) và các đặc quyền, từng chi phối xã hội phong kiến trong quá khứ, bị xóa bỏ. Con người thành đạt hoàn toàn nhờ vào năng lực của mình. Để vận hành guồng máy nhân lực phi thường này, Hồ Chí Minh đã cung cấp một cảm nhận về quốc gia cho một xã hội từng ngập trong chia rẽ và nghi kỵ, cho tới khi nhân tố đoàn kết người Việt mạnh hơn yếu tố từng chia rẽ họ (chính sách chia để trị của thực dân, phong kiến). Cảm nhận về nước nhà đã làm cho người Việt thực sự trở thành một dân tộc (“nước Việt Nam là một, dân tộc Việt Nam là một”), đúng như tuyên bố của Hồ Chí Minh.

Ở nông thôn, nơi hơn 80% dân



Nhà báo Wilfred Burchett phỏng vấn Hồ Chí Minh.

số Việt Nam sinh sống vào năm 1945, dân cư hầu như không tập hợp trong một cộng đồng chính trị nào cao hơn mức làng xóm, nên triển vọng của việc tập hợp người dân chống ách thống trị thực dân, hoặc kiến tạo một hệ thống chính trị mới, là hạn chế⁽⁶⁾. Hơn nữa, nông dân, xét về cấp độ hưởng ứng một thể thức mới của thượng tầng chính trị quốc nội ở Việt Nam, vẫn có xu hướng trông chờ phục hồi các dạng hoạt động chính trị truyền thống. Bởi vậy, những người cộng sản, cũng như bất kỳ dạng nào khác của chính quyền hiện đại, cần phải làm cho các quan điểm chính trị của mình thích nghi với các nguyện vọng muôn đời của người nông dân...

Vượt lên bất kỳ một trào lưu chính trị nào lúc đó, Hồ Chí Minh và những người cộng sản nhận thức được rằng Việt Nam đòi hỏi một nhà nước kiểu mới, nếu muốn vượt qua các yếu kém gây bởi tình trạng chia cắt và bởi ách đô hộ ngoại bang⁽⁷⁾. Nhưng phải làm thế nào? Để đáp ứng những nguyện vọng muôn đời của người nông dân, hơn nữa, phải thích ứng được với yêu cầu dẫn dắt nông dân hòa nhập hiệu quả vào thế giới hiện

đại, nơi hoạt động chính trị nhằm động viên lực lượng quần chúng, và đưa quảng đại dân cư tham gia vào guồng máy biểu dương lực lượng chính trị, và (ủng hộ) các chiến dịch quân sự được tiến hành thường xuyên. Câu trả lời nằm trong khái niệm truyền thống: đức độ - như một tín hiệu rằng chế độ chính trị hiện hành (Chính phủ Cụ Hồ) đang thực hiện sứ mạng lịch sử (nguyên văn: thiên mệnh), đang sở hữu tính hợp pháp theo các tiêu chuẩn cổ truyền.

Mở ra thời đại mới

Khám phá sức bền và tính cố kết trong xã hội nông dân Việt Nam đã giúp Hồ Chí Minh nhận thức được nội lực đánh đổ ách áp bức của Pháp, xác lập nên đất nước thống nhất và độc lập. Ông đã tìm thấy bí mật này qua cảm nhận không ngưng nghỉ của người nông dân Việt Nam về một cộng đồng quy mô lớn hơn là làng xã⁽⁸⁾. Dựa trên các giá trị cũ nhưng trường tồn (như cần kiệm liêm chính), Hồ Chí Minh đã kiến tạo khuôn khổ cho linh hồn mới của cộng đồng, dựa trên các giá trị hoàn toàn mới (như đại đoàn kết). Mục tiêu của Hồ

Chí Minh là kết nối những người đồng bào mình với một cảm nhận mới về Việt Nam như một quốc gia, bằng cách phát huy các truyền thống Việt trong tiến trình tham dự đời sống chính trị hiện đại của cuộc cách mạng.

Đối với Hồ Chí Minh, đây là một cuộc kháng chiến toàn dân. Không thể có cách nào biến một lực lượng quân sự thành một chính quyền, mà không tạo nên một sự gắn kết (quân - dân) thành một khối thống nhất, với những người dân ở nông thôn.

Douglas Pike⁽⁹⁾ cho rằng nếu Hồ Chí Minh không xuất hiện, dòng chảy lịch sử ở Việt Nam đã hoàn toàn khác. Pike nhận định rằng trung tâm của thân tượng trong cuộc sống hiện nay, cũng như tại bất kỳ thời gian, nào phản ánh một điều hợp luật: một người Bắc đức độ xuất hiện để khôi phục trật tự đúng đắn. Người Bắc này trọn đời trong sáng. Phần lớn những thành công của người Bắc này đến nhờ các phẩm chất cá nhân: kỷ luật tự giác, sống thanh bạch, cống hiến vì dân, có khả năng miễn dịch, hoặc sự bất cần, đối với những cạm bẫy của thói "một

người làm quan cả họ được nhờ”, đối với lối sống xa hoa, và tệ tham nhũng.

... Trong các yếu tố kiến tạo nên một năng lực hùng biện trước kia hầu như chưa được khai sáng, yếu tố trọng yếu nhất là “nhân cách”. Nó được phát triển thành một công cụ hiệu quả nhờ “Làm”, chứ không nhờ đọc diễn văn. “Làm” trong văn hoá Việt Nam có sức thuyết phục vượt trội hơn ngôn thuyết. Nét văn hóa này không phải do nhà hùng biện xác lập, mà là một di sản văn hóa dân tộc. Theo các tác giả như Charland, Black, Hammerback, sức thuyết phục ở phương Tây được đánh giá qua diễn văn, hơn là qua nhân cách nhà hùng biện. Còn với người Việt đánh giá sức thuyết phục không chỉ căn cứ vào tài diễn thuyết, thậm chí nhân cách còn được đặt cao hơn cả năng lực diễn thuyết... ■

Lê Đỗ Huy (lược dịch)
CHÚ THÍCH:

(*) Peter DeCaro, *Rhetoric of Revolt: Ho Chi Minh's Discourse*

“Bác vẫn cùng chúng cháu hành quân”. Tranh cổ động của Huy Oánh - Nguyễn Thu



TIN BUỒN

Ông **Đào Hùng**, nguyên Ủy viên Ban Chấp hành Hội Khoa học Lịch sử Việt Nam, Phó Tổng biên tập Tạp chí *Xưa&Nay*, sinh ngày 3-10-1932, quê quán Khúc Thủy, Thanh Oai, Hà Nội. Sau một cơn đau tim nặng, đã đột ngột từ trần ngày 17-12-2013 (tức ngày 15 tháng 11 năm Quý Ty), tại bệnh viện Bạch Mai, Hà Nội, hưởng thọ 82 tuổi.

Hội Khoa học Lịch sử Việt Nam - Tạp chí *Xưa&Nay* xin gửi đến bà quả phụ Công Huyền Tôn Nữ Nghi Trinh cùng toàn thể gia quyến lời chia buồn, tiếc thương vô hạn.

X&N

for Revolution (Tuyên truyền khởi nghĩa: ngôn thuyết cách mạng của Hồ Chí Minh), Nxb Praeger, 2003, 152 trang.

1. Thomas Hodgkin, *Vietnam: The Revolutionary Path (Việt Nam: Con đường cách mạng)*, Nxb The Macmillan Press LTD, New York 1981), tr.1.

2. Hodgkin, Sđd, tr.1.

3. John McAlister, Jr. và Paul Mus, *The Vietnamese and Their Revolution (Người Việt làm cách mạng)*, Nxb Harper & Row, Publishers, 1970, tr.24. (chú thích của tác giả).

4. Hue-tam Ho Tai, *Radicalism and the Origins of the Vietnamese Revolution (Thuyết cấp tiến và cội*

nguồn của cách mạng Việt Nam), Nxb Harvard University Press, Cambridge, 1992), tr.6.

5. Robert Shaplen, *The Lost Revolution (Cuộc cách mạng bị bỏ lỡ)*, Nxb Harper and Row, New York 1965, tr.92.

6. John McAlister, Jr. và Paul Mus, Sđd, tr.117.

7. John McAlister, Jr. và Paul Mus, Sđd, tr.113-114.

8. John McAlister, Jr. và Paul Mus, Sđd, tr.24.

9. Douglas Pike, *History of Vietnamese Communism 1925 - 1976 (Lịch sử chủ nghĩa Cộng sản ở Việt Nam 1925 - 1976)*, Stanford: Hoover Institution, 1978, tr.60.

Sách Tuyên truyền khởi nghĩa: ngôn thuyết cách mạng của Hồ Chí Minh.

